|  |  |
| --- | --- |
| *Ngày 24 tháng 9 năm 2025* |  *Họ và tên giáo viên: Nguyễn Lâm Phương Thảo* *Tổ chuyên môn: Toán – Tin*  |

# TÊN BÀI DẠY: §8. DẤU HIỆU CHIA HẾT CHO 2, CHO 5

Môn học/Hoạt động giáo dục: Toán; lớp: 6

Thời gian thực hiện: 2 tiết (tiết 17, 18)

**I. Mục tiêu**

**1. Về kiến thức:** Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Nhận biết và phát biểu được dấu hiệu chia hết cho 2, cho 5.

**2. Về năng lực:**

**Năng lực chung:** Năng lực mô hình hóa toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học; năng lực giao tiếp toán học; năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực tư duy sáng tạo, năng lực hợp tác.

**Năng lực đặc thù môn học:**

- Vận dụng dược dấu hiệu chia hết cho 2, cho 5 để nhận ra một số, một tổng, một hiệu có chia hết cho 2, cho 5 hay không.

**3. Về phẩm chất:**

- Bồi dưỡng hứng thú học tập, ý thức làm việc nhóm, ý thức tìm tòi, khám phá và sáng tạo cho HS => độc lập, tự tin và tự chủ.

- Chăm chỉ tích cực xây dựng bài, chủ động chiếm lĩnh kiến thức theo sự hướng dẫn của GV.

- Hình thành tư duy logic, lập luận chặt chẽ, và linh hoạt trong quá trình suy nghĩ.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

- SGK, Tài liệu giảng dạy, giáo án PPT.

**-** SGK, SBT, vở ghi, giấy nháp, đồ dùng học tập, bảng nhóm.

**III. Tiến trình dạy học**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu [5’]**

**a) Mục tiêu:**

- Gây hứng thú và gợi động cơ học tập cho HS.

- Hình thành cho HS đặc điểm của số chia hết cho 2, cho 5, gợi mở vấn đề sẽ được học trong bài.

**b) Nội dung:** HS chú ý lắng nghe và thực hiện yêu cầu.

**c) Sản phẩm:** Từ bài toánHS vận dụng kiến thức để trả lời câu hỏi GV đưa ra.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Giao nhiệm vụ học tập:**

- GV cho HS đọc, tìm hiểu đề bài, suy nghĩ, thảo luận nhóm:

*Khối lớp 6 của một trường trung học cơ sở có các lớp 6A, 6B, 6C, 6D, 6E với số học sinh lần lượt là: 40, 45, 39, 44, 42.*

*a) Lớp nào có thể xếp thành 2 hàng với số lượng học sinh ở mỗi hàng là như nhau?*

*b) Lớp nào có thể xếp thành 5 hàng với số lượng học sinh ở mỗi hàng là như nhau?*

- GV cho các nhóm trả lời kết quả của nhóm mình.

**- Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ, trao đổi, thảo luận nhóm trong 2p để tìm ra câu trả lời.

**- Báo cáo, thảo luận:** GV mời đại diện 1 – 2 nhóm trình bày câu trả lời.

**- Kết luận, nhận định:** GV đánh giá kết quả, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài mới: Những số như thế nào thì chia hết cho 2, những số như nào chia hết cho 5. Chúng ta sẽ cùng tìm hiểu trong bài ngày hôm nay.” => Bài mới.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới [50’]**

**Hoạt động 2.1 Dấu hiệu chia hết cho 2 [25’]**

**a) Mục tiêu:**

- HS nhận ra được dấu hiệu chia hết cho 2 .

- Củng cố vận dụng dấu hiệu chia hết kết hợp tính chất chia hết của một tổng (hiệu).

**b) Nội dung:** HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c) Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức và làm được các bài tập ví dụ và luyện tập.

Ví dụ:

|  |  |
| --- | --- |
| 10 : 2 = 5 | 22 : 2 = 11 |
| 54 : 2 = 27 | 76 : 2 = 38 |
| 98 : 2 = 49 |  |

b) Các số 12, 22, 54, 76, 98 đều chia hết cho 2.

c) Các chữ số tận cùng của các số 10; 22; 54; 76; 98 lần lượt là 0; 2; 4; 6; 8.

***Luyện tập 1:***

Từ số 7 210 đến số 7 220 có 6 số chia hết cho 2 là: 7 210; 7 212; 7 214; 7 216; 7 218; 7 220.

***Luyện tập 2:***Các số có 2 chữ số khác nhau và chia hết cho 2 được viết từ các chữ số 1, 4, 8 là: 14; 18; 48; 84.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**\* Giao nhiệm vụ học tập:**

- GV cho HS đọc yêu cầu đề và tổ chức cho HS hoạt động theo nhóm, thực hiện phép tính và trả lời theo các câu hỏi đề ra

Kết luận:**Các số có chữ số tận cùng là 0, 2, 4, 6, 8 thì chia hết cho 2 và chỉ những số đó mới chia hết cho 2.**

- GV dẫn dắt cho HS thấy: Các số đã cho đều chia hết cho 2 và đều có chữ số tận cùng là 0, 2, 4, 6, 8.

- GV mời một vài HS đọc khung kiến thức trọng tâm và ghi nhớ.

- GV yêu cầu HS đọc hiểu và tự hoàn thành VD1 nhằm củng cố trực tiếp dấu hiệu chia hết cho 2.

- GV nhấn mạnh thêm cho HS nhớ: Mỗi số có tận cùng là một trong các chữ số 1, 3, 5, 7, 9 đều không chia hết cho 2.

- GV cho HS áp dụng hoàn thành ***Luyện tập 1***, ***Luyện tập 2.***

GV mời 2 HS lên bảng trình bày, các HS khác trình bày vở, chú ý bài trên bảng và nhận xét).

**\*Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS theo dõi SGK, chú ý nghe, tiếp nhận kiến thức và hoàn thành các yêu cầu.

- GV: quan sát và trợ giúp HS.

**\*Báo cáo, thảo luận:**

- HS: giơ tay phát biểu trình bày tại chỗ và trình bày bảng.

- Các HS khác hoàn thành vở, chú ý nghe và nhận xét.

**\* Kết luận, nhận định:** GV chữa bài, lưu ý cho HS những lỗi sai, tổng quát, nhấn mạnh lại kiến thức trọng tâm và gọi 1-2 HS nhắc lại.

**Hoạt động 2.2 Dấu hiệu chia hết cho 5 [25’]**

**a) Mục tiêu:**

- HS nhận ra được dấu hiệu chia hết cho 5.

- Củng cố vận dụng dấu hiệu chia hết kết hợp tính chất chia hết của một tổng (hiệu).

**b) Nội dung:** HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c) Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức và làm được các bài tập ví dụ và luyện tập.

a) 50 : 5 = 10;  65 : 5 = 13.

b) Các số 50 và 65 đều chia hết cho 5.

c) Chữ số tận cùng của các số 50; 65 lần lượt là 0; 5.

Kết luận:**Các số có chữ số tận cùng là 0 hoặc 5 thì chia hết cho 5 và chỉ những số đó mới chia hết cho 5.**

***Luyện tập 3:***

- Một số chia hết cho 2 thì có chữ số tận cùng là: 0, 2, 4, 6, 8.

- Một số chi hết cho 5 thì có chữ số tận cùng là 0, 5.

=> Một số chia hết cho cả 2 và 5 thì có chữ số tận cùng là 0.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**\* Giao nhiệm vụ học tập:**

- GV cho HS đọc yêu cầu đề và tổ chức cho HS hoạt động theo nhóm, thực hiện phép tính và trả lời theo các câu hỏi đề ra trong ***Hoạt động 2.***

- GV dẫn dắt cho HS thấy: Các số đã cho đều chia hết cho 5 và đều có chữ số tận cùng là 0 hoặc 5.

- GV mời một vài HS đọc khung kiến thức trọng tâm và ghi nhớ.

- GV yêu cầu HS đọc hiểu và tự hoàn thành VD2 nhằm củng cố trực tiếp dấu hiệu chia hết cho 5.

- GV nhấn mạnh thêm: Mỗi số có tận cùng là một trong các chữ số 1, 2, 3, 4, 6, 7, 8 và 9 đều không chia hết cho 5.

- GV cho HS suy nghĩ hoàn thành ***Luyện tập 3*** nhằm giúp HS luyện tập tổng hợp dấu hiệu chia hết cho 2 và 5 (GV mời 2 HS trình bày, các HS khác chú ý nghe và nhận xét).

**\* Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS theo dõi SGK, chú ý nghe, tiếp nhận kiến thức và hoàn thành các yêu cầu.

- GV: quan sát và trợ giúp HS.

**\* Báo cáo, thảo luận:**

- HS: giơ tay phát biểu trình bày tại chỗ và trình bày bảng.

- Các HS khác hoàn thành vở, chú ý nghe và nhận xét.

**\* Kết luận, nhận định:** GV chữa bài, lưu ý cho HS những lỗi sai, tổng quát, nhấn mạnh lại kiến thức trọng tâm và gọi 1-2 HS nhắc lại.

**3. Hoạt động 3: Luyện tập [30’]**

**a) Mục tiêu:** Học sinh củng cố lại kiến thức thông qua một số bài tập.

**b) Nội dung:** HS dựa vào kiến thức đã học vận dụng làm BT

**c) Sản phẩm:** Kết quả của HS.

**Kết quả:**

**Bài 1:**a) Số chia hết cho 5, nhưng không chia hết cho 2 là: 5 975

b) Số chia hết cho 2, nhưng không chia hết cho 5 là: 82; 756 598

c) Số  không chia hết cho 2 và không chia hết cho 5 là: 49 173

**Bài 2:**a) Chia hết cho 2 => \* = {0; 2; 4; 6; 8}

b) Chia hết cho 5 => \* = {0; 5}

c) Chia hết cho cả 2 và 5 => \* = 0

**Bài 3:**Từ các chữ số 0, 2, 5 ta có thể viết được các số có hai chữ số mà số đó:

a) Chia hết cho 2 là: 20, 50, 52

b) Chia hết cho 5 là: 20, 25; 50

c) Chia hết cho cả 2 và 5 là: 20; 50.

**d) Tổ chức thực hiện:**

*-GV yêu cầu HS hoàn thành các bài tập* **Bài 1 + 2 + 3 (***SGK – tr36)*

*- HS tiếp nhận nhiệm vụ, thảo luận đưa ra đáp án*

*- GV cho HS củng cố kiến thức qua các câu hỏi sau:*

*+ Bài học hôm nay, các em cần nắm được những kiến thức nào?*

*+ Một số có điều kiện nào thì sẽ chia hết cho 10.*

**4. Hoạt động 4: Vận dụng [5’]**

**a) Mục tiêu:** Học sinh thực hiện làm bài tập vận dụng để củng cố và khắc sâu kiến thức.

**b) Nội dung:** HS sử dụng SGK và vận dụng kiến thức đã học để làm bài tập.

**c) Sản phẩm:** Kết quả của HS.

**Kết quả :**

**Bài 6 : Giải :**Gọi số người của đội văn nghệ là x ( người, x $\in $ N\*, 15 $\leq $ x $\leq $ 20)

Vì Ở tiết mục múa đôi của một đội văn nghệ, số người của đội được xếp vừa hết

=> Số người của đội là số chia hết cho 2.

Vì 15 $\leq $ x $\leq $ 20

 => Số người của đội có thể là 16, 18 hoặc 20.

Mà khi hát tốp ca theo nhóm, mỗi nhóm gồm 5 người, đội văn nghệ còn thừa ra 3 người.

=> Đội văn nghệ có 18 người.

**d) Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS hoàn thành các bài tập vận dụng :* **Bài 6 .**

*- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận hoàn thành bài tập.*

*- GV hướng dẫn và cho HS đọc, tìm hiểu mục “****TÌM TÒI – MỞ RỘNG****”*

*- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.*

**\* Nhiệm vụ học tập mà học sinh phải thực hiện tiếp theo:**

- Ôn lại nội dung kiến thức đã học.

- Hoàn thành nốt các bài tập và làm thêm bài tập 4+ 5 + 9 ( SGK – tr37).

- Chuẩn bị và xem trước bài “**Dấu hiệu chia hết cho 3 cho 9**”.